

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

THUYẾT MINH ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

I. Thông tin chung về đề tài

1. Tên đề tài	2. Mã số
3. Thời gian thực hiện (Từ tháng / 20..... đến tháng / 20.....)	4. Cấp quản lý NN ☐ Bộ, ☐ CS ☐ .
5. Kinh phí Tổng số: Trong đó, từ Ngân sách SNKH:	
6. Thuộc Chương trình (nếu có, ghi mã số của Chương trình): _____ Mã số của đề tài (do Cơ quan quản lý ghi sau khi có Quyết định phê duyệt): _____	
7	Chủ nhiệm đề tài Họ và tên: Học hàm/học vị: Chức danh khoa học: Điện thoại: _____ (CQ)/ _____ (NR) Fax: _____ Mobile: _____ E-mail: _____ Địa chỉ cơ quan: _____ Địa chỉ nhà riêng: _____ <i>Nhóm nghiên cứu</i>
8	Cơ quan chủ trì đề tài Tên tổ chức KH&CN

***Ghi chú:**

Trong trường hợp tổ chức và cá nhân thấy cần trình bày cho rõ hơn một số mục nào đó của bản Thuyết minh này, có thể trình bày dài hơn, nhưng tổng số trang của Thuyết minh không quá 20 trang (không kể phần phụ lục về giải trình kinh phí đề tài).

Điện thoại:	Fax:
E-mail:	
Địa chỉ:	

II. Nội dung KH&CN của đề tài

9	Mục tiêu của đề tài:
Mục tiêu nghiên cứu của đề tài nhằm giải quyết giả thuyết nghiên cứu là:	
10	Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước
- Tình trạng đề tài ☐ Mới ☐ Kế tiếp đề tài đã kết thúc giai đoạn trước Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài (thể hiện sự hiểu biết cần thiết của tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì đề tài về lĩnh vực nghiên cứu - nắm được những công trình nghiên cứu đã có liên quan đến đề tài, những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu đề tài, nêu rõ quan điểm của tác giả về tính bức xúc của đề tài,...) Ngoài nước	
Trong nước:	
Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu có liên quan đã được công bố trong vòng 10 năm gần đây hoặc đề tài nghiên cứu đã được nghiệm thu trong vòng 5 năm gần đây.	
11	Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng (luận cứ rõ cách tiếp cận - thiết kế nghiên cứu, cách chọn mẫu, cỡ mẫu, tiêu chuẩn lựa chọn đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng - so sánh với các phương thức giải quyết tương tự khác, các chỉ tiêu nghiên cứu, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị để xác định các chỉ tiêu nghiên cứu, nêu được tính mới, tính độc đáo, tính sáng tạo của thiết kế nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu này)
12	Nội dung nghiên cứu (liệt kê và mô tả những nội dung cần nghiên cứu, nêu bật được những nội dung mới và phù hợp để giải quyết vấn đề đặt ra, giải quyết các mục tiêu nghiên cứu đã đề ra, kể cả những dự kiến hoạt động phối hợp để chuyển giao kết quả nghiên cứu đến người sử dụng)

13	Hợp tác quốc tế		
	Tên đối tác		Nội dung hợp tác
	Đã hợp tác		
	Dự kiến hợp tác		

14	Tiến độ thực hiện			
TT	Các nội dung, công việc thực hiện chủ yếu (Các mốc đánh giá chủ yếu)	Sản phẩm phải đạt	Thời gian (BĐ-KT)	Người, cơ quan thực hiện
1	2	3	4	5

III. Kết quả của đề tài

15	Dạng kết quả dự kiến của đề tài		
	I ◆ Mẫu (<i>model, maket</i>) ◆ Sản phẩm (thành phẩm hoặc bán thành phẩm) ◆ Vật liệu ◆ Thiết bị, máy móc ◆ Dây chuyền công nghệ ◆ Thuộc mới ◆ Vắcxin mới ◆ Sinh phẩm mới	II ◆ Quy trình công nghệ ◆ Phương pháp ◆ Tiêu chuẩn ◆ Quy phạm	III ◆ Sơ đồ ◆ Bảng số liệu ◆ Báo cáo phân tích ◆ Tài liệu dự báo ◆ Đề án, qui hoạch triển khai ◆ Luận chứng kinh tế-kỹ thuật, nghiên cứu khả thi ◆ Chương trình máy tính ◆ Khác (các bài báo, đào tạo NCS, SV,...)
16	Yêu cầu khoa học đối với sản phẩm tạo ra (dạng kết quả II, III)		
TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học	Chú thích
1.	2	3	4
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
7.			

17	Yêu cầu kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm tạo ra (dạng kết quả I)					
TT	Tên sản phẩm và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Đơn vị đo	Cần đạt	Mức chất lượng		Dự kiến số lượng sản phẩm tạo ra
				Mẫu tương tự		
				Trong nước	Thế giới	
1	2	3	4	5	6	7

18	<i>Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu</i> (Nêu tính ổn định của các thông số công nghệ, ghi địa chỉ khách hàng và mô tả cách thức chuyển giao kết quả,...)
19	<i>Các tác động của kết quả nghiên cứu</i> (ngoài tác động đã nêu tại mục 18 trên đây) • Bồi dưỡng, đào tạo cán bộ KH&CN • Đối với lĩnh vực khoa học có liên quan: • Đối với kinh tế - xã hội:

IV. Các tổ chức/cá nhân tham gia thực hiện đề tài

20	<i>Hoạt động của các tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề tài</i> (Ghi tất cả các tổ chức phối hợp thực hiện đề tài và phần nội dung công việc tham gia trong đề tài)		
TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Hoạt động/đóng góp cho đề tài
21	<i>Liên kết với sản xuất và đời sống</i> (Ghi rõ đơn vị sản xuất hoặc những người sử dụng kết quả nghiên cứu tham gia vào quá trình thực hiện và nêu rõ nội dung công việc thực hiện trong đề tài)		

22	Đội ngũ cán bộ thực hiện đề tài (Ghi những người có đóng góp chính thuộc tất cả các tổ chức chủ trì và tham gia đề tài, không quá 10 người)		
TT	Họ và tên	Cơ quan công tác	Tỷ lệ % thời gian làm việc cho đề tài
A	Chủ nhiệm đề tài		
B	Cán bộ tham gia nghiên cứu		
1			

V. Kinh phí thực hiện đề tài và nguồn kinh phí

Đơn vị tính: Triệu đồng

23	Kinh phí thực hiện đề tài phân theo các khoản chi						
TT	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó				
			Thuê khoán chuyên môn	Nguyên,vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Xây dựng, sửa chữa nhỏ	Chi khác
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng kinh phí						
	Trong đó:						
1	Ngân sách SNKH						
2	Các nguồn vốn khác						
	- Tự có						
	- Khác (vốn huy động.)						

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Họ, tên và chữ ký)

Hải Phòng, ngày tháng năm 20
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI
(Họ, tên và chữ ký)